TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO PHONG** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2024/QĐCNTTLH	*Cao Phong, ngày 17 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phan Thị Lệ T và anh Bùi Văn L;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 3 năm 2024 về việc "*ly hôn*" của Phan Thị Lệ T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Chị **Phan Thị Lệ T**, sinh năm 1996;

Trú tại: 06, H, Tổ 6, KV1, Phường N, TP. Q, tỉnh B

- Anh **Bùi Văn L**, sinh năm 1989;

Trú tại: Xóm K, xã N, huyện C, tỉnh H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Lệ T và anh Bùi Văn L thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Phan Thị Lệ T và anh Bùi Văn L thỏa thuận giao cháu Bùi Thiên Ân, sinh ngày 13/6/2022 cho Chị Phan Thị Lệ T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Thiên Ân đủ 18 tuổi.

Chị T chưa yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung và các khoản vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát ND huyện Cao Phong;
- Chị cục Thi hành án DS huyện Cao Phong;
- UBND Phường Nhơn Bình;
- Lưu Tòa án. Đ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà